TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM TÂN,** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07/2017/QĐST-KDTM	*Hàm Tân, ngày 06 tháng 6 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 08/2017/TLST-KDTM ngày 27 tháng 3 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A. Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện hợp pháp: Ông Lê Văn S, chuyên viên Xử lý nợ KHCN – A. Địa chỉ: Lầu 9, Tòa nhà V, số 1-1A-2 đường T.Đ.T, quận X, thành phố H.C.M.

Bị đơn:

- Bà Lê Hương Vân C, sinh năm: 1983. Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn T.N, huyện H.T, tỉnh B.T.

- Ông Nguyễn Tuấn K, sinh năm: 1975. Địa chỉ: Số 146, đường V.T, phường X, quận Y, thành phố H.C.M.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Ông Nguyễn Tuấn K và bà Lê Hương Vân C phải trả cho Ngân hàng A số tiền **3.110.879.979** đồng (Bằng chữ: *Ba tỷ một trăm mười triệu tám trăm bảy mươi chín ngàn chín trăm bảy mươi chín đồng*) bao gồm nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 29/5/2017. Kể từ ngày tiếp theo của ngày 29/5/2017, ông Nguyễn Tuấn K và bà Lê Hương Vân C phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 7650687/SGN/HĐTD, Khế ước nhận nợ số 01/7650687/SGN/HĐTD,

Hợp đồng tín dụng số 7651178/SGN/HĐTD và Khế ước nhận nợ số 01/7651178/SGN/HĐTD tất cả cùng ngày 16/6/2016.

+ Trường hợp ông Nguyễn Tuấn K và bà Lê Hương Vân C không trả hoặc trả không đầy đủ thì phát mãi tài sản thế chấp gồm:

- Xe ô tô tải đông lạnh, nhãn hiệu Dongfeng, số loại HGA/L31530-TĐL(11) mang biển số 86C-072.88, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007629 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh B.T cấp cho bà Lê Hương Vân C, theo Hợp đồng thế chấp số 7650687/SGN/HĐTCSP ngày 16/6/2016;

- Xe ô tô tải đông lạnh, nhãn hiệu Dongfeng, số loại HGA/L31530-TĐL(11) mang biển số 86C-073.20, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007588 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh B.T cấp cho bà Lê Hương Vân C, theo Hợp đồng thế chấp số 7651178/SGN/HĐTCSP ngày 16/6/2016.

+ Về án phí: Ông Nguyễn Tuấn K và bà Lê Hương Vân C phải chịu 47.708.800 đồng (Bằng chữ: *Bốn mươi bảy triệu bảy trăm lẽ tám ngàn tám trăm* đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Ngân hàng A được nhận lại số tiền 45.585.000 đồng tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân theo Biên lai số 0011325 ngày 24 tháng 3 năm 2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

Lê Hữu Tình